

Số: 587 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 26 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Chương trình công tác**  
**tư pháp trọng tâm năm 2018 của tỉnh Thái Bình.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/1/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 14/TTr-STP ngày 12 tháng 02 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác tư pháp trọng tâm năm 2018 của tỉnh Thái Bình.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Chương trình này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *luy*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC *ph*

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
*Phạm Văn Xuyên*  
**Phạm Văn Xuyên**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP  
TRỌNG TÂM NĂM 2018 CỦA TỈNH THÁI BÌNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).*

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 10/1/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình công tác tư pháp trọng tâm năm 2018 của tỉnh Thái Bình như sau:

**I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Công tác xây dựng, thẩm định, rà soát và hệ thống hóa văn bản văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Tiếp tục tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/QĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL, Chỉ thị số 27/CT-UBND ngày 22/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Đổi mới nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo luật định; tham gia đóng góp ý kiến vào các dự án luật, dự thảo văn bản áp dụng pháp luật của các cấp, các ngành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, hợp lý của dự thảo văn bản, nhất là các dự thảo văn bản QPPL nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2018 của tỉnh;

- Thực hiện tốt công tác tự kiểm tra văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; tổ chức rà soát 100% văn bản QPPL theo chuyên đề, lĩnh vực do Bộ Tư pháp chỉ đạo. Đảm bảo tiến độ, chất lượng công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; trong đó, tập trung thực hiện hiệu quả Kế hoạch Hệ thống hóa VBQPPL kỳ thứ Hai (2014-2018) thống nhất trong cả nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Tiếp tục triển khai thu thập, cập nhật văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản để phục vụ công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, hệ thống hóa và khai thác văn bản QPPL.

## **2. Công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/7/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thống nhất, đồng bộ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Triển khai Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2018 gắn với công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm tại Quyết định số 2701/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2018.

## **3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở**

- Tiếp tục triển khai thi hành có hiệu quả Luật Phổ biến giáo dục pháp luật, Chương trình Phổ biến giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 và các Đề án, Kế hoạch về phổ biến giáo dục pháp luật đã được tỉnh phê duyệt;

- Triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018; trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến các Luật, Pháp lệnh mới được Quốc hội thông qua năm 2017 và năm 2018; triển khai công tác PBGDPL gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, chú trọng nội dung chính sách pháp luật; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; vấn đề khởi nghiệp; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường và những vấn đề dư luận xã hội quan tâm. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường; chú trọng PBGDPL cho đối tượng đặc thù; triển khai các hoạt động hưởng ứng gắn với tổng kết 05 năm mô hình Ngày Pháp luật Việt Nam; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong PBGDPL

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở để kịp thời giải tỏa các mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyển hướng và việc Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên gắn với bồi dưỡng nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của hòa giải viên ở cơ sở.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân nhằm thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Triển khai hiệu quả nhiệm vụ xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sau khi được ban hành.

- Bảo đảm duy trì, bổ sung đầu sách cho Tủ sách pháp luật, nâng cao chất lượng của Tủ sách pháp luật tại địa phương theo Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### **4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước**

- Thực hiện sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch, tổng kết 10 năm thi hành Luật Quốc tịch năm 2008 và các văn bản quy định chi tiết thi hành;

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch;

- Sơ kết việc triển khai thi hành Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch;

- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới;

- Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/09/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính, Công văn số 2050/UBND-NC ngày 15/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện TTHC. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ và giải quyết yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp của tổ chức và công dân;

- Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hộ tịch, chứng thực đối với công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã.

#### **5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Luật sư, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành, Luật Công chứng, Luật Đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành; Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ cải cách tư pháp và hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2011-2020”;

- Triển khai có hiệu quả Luật Giám định tư pháp năm 2012; củng cố, kiện toàn tổ chức và phát triển nguồn nhân lực giám định tư pháp, cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật làm việc, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, đột phá về chất lượng và hiệu

quả hoạt động giám định tư pháp, đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của hoạt động tố tụng;

- Triển khai Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, Nghị định số 144/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn thi hành khác đạt hiệu quả. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng, chú trọng cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng để bảo chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người được TGPL, đảm bảo không có khoảng trống về người được TGPL; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng của Trợ giúp viên pháp lý năm 2018; bảo đảm tất cả các yêu cầu về TGPL đều được thực hiện kịp thời, hiệu quả.

## **6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng, lãng phí**

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra. Tập trung vào kiểm tra các tổ chức hành nghề về lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật, công chứng, đấu giá tài sản; thanh tra chuyên ngành lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường thanh tra đột xuất.

- Tiếp tục duy trì lịch tiếp công dân theo quy định; thực hiện nghiêm túc các quy định, giải pháp về phòng chống tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị.

## **7. Công tác xây dựng Ngành**

- Triển khai kịp thời Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; trong đó tập trung các nội dung: Xây dựng Đề án củng cố, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp; chỉ đạo xây dựng Đề án củng cố, kiện toàn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Phòng Tư pháp; hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Tư pháp cấp xã;

- Rà soát, sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp, pháp chế, bảo đảm đủ về số lượng, có trình độ, chất lượng phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công việc;

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức Ngành Tư pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp các cấp trong sạch, vững mạnh;

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ tư pháp các cấp.

**8. Công tác thi đua, khen thưởng:** Tổ chức triển khai và thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề *“Toàn ngành Tư pháp đổi mới lề lối làm việc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thi đua hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ*

chính trị được giao năm 2018”, đồng thời, tiếp tục thực hiện tốt các phòng trào “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới”, “Cán bộ Tư pháp tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

## II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình, định kỳ báo cáo và kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm thực hiện có hiệu quả Chương trình này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và Chương trình này, xây dựng Kế hoạch để triển khai thực hiện trong phạm vi ngành, địa phương.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /*trng*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Xuyên**